

TÒA ÁN NHÂN DÂN
THỊ XÃ TRẢNG BÀNG
TỈNH TÂY NINH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 67/2024/HNGĐ-ST.

Ngày: 28-6-2024.

V/v: “Ly hôn”

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ TRẢNG BÀNG, TỈNH TÂY NINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: ông Phạm Minh Tú.

Các Hội thẩm nhân dân:

- Ông Cao Hoài Hiem;
- Ông Ngô Minh Lý.

- Thư ký phiên tòa: ông Huỳnh Tân Lộc - Thư ký Tòa án nhân dân thị xã Trảng Bàng, tỉnh Tây Ninh.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân thị xã Trảng Bàng, tỉnh Tây Ninh tham gia phiên tòa: ông Trần Tấn Anh - Kiểm sát viên.

Ngày 28 tháng 6 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân thị xã Trảng Bàng, tỉnh Tây Ninh, xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 55/2024/TLST-HNGĐ ngày 12 tháng 3 năm 2024 về “Ly hôn”; theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 74/2024/QĐXXST-HNGĐ ngày 18 tháng 6 năm 2024; giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: chị Ngô Thị Hồng N, sinh năm 1996. Địa chỉ: ấp L, xã H, thị xã T, tỉnh Tây Ninh - (Vắng mặt, có đơn đề nghị vắng mặt).

- Bị đơn: anh Nguyễn Văn K, sinh năm 1996. Địa chỉ: ấp T, xã Đ, thị xã T, tỉnh Tây Ninh – (Vắng mặt, có đơn đề nghị vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện và quá trình tham gia tố tụng tại Tòa án, nguyên đơn chị Ngô Thị Hồng N trình bày:

Chị N và anh Nguyễn Văn K cưới nhau năm 2022, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã Đ, thị xã T, tỉnh Tây Ninh vào ngày 30/6/2022. Vợ chồng

sống hạnh phúc được một thời gian thì phát sinh xảy mâu thuẫn. Nguyên nhân mâu thuẫn là do chị N và anh K không hợp nhau nên thường xuyên cãi nhau. Chị N và anh K sống chung nhà nhưng không ai nói tới ai, không còn quan hệ vợ chồng và không ai có thiện chí hàn gắn. Nay chị N nhận thấy tình cảm vợ chồng không còn nên chị N yêu cầu được ly hôn với anh Nguyễn Văn K.

Về con chung: không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Tài sản chung: không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Nợ chung: không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Trong quá trình giải quyết vụ án, Tòa án lấy lời khai, bị đơn - anh Nguyễn Văn K trình bày: anh K thống nhất lời trình bày của chị Ngô Thị Hồng N về thời gian chung sống của vợ chồng, thời gian kết hôn. Nguyên nhân mâu thuẫn là do vợ chồng thường xuyên cãi nhau. Nay anh K nhận thấy tình cảm vợ chồng không còn nên anh K đồng ý ly hôn với chị Ngô Thị Hồng N.

Con chung: không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Tài sản chung: không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết

Nợ chung: không có nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Ý kiến của đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Trảng Bàng, tỉnh Tây Ninh:

- Về tố tụng: Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa, nguyên đơn thực hiện đúng quy định của Bộ luật Tố tụng Dân sự.

- Về quan điểm giải quyết vụ án:

Đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ vào Điều 56 của Luật Hôn nhân và gia đình và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội xem xét quyết định:

Về hôn nhân: Chấp nhận yêu cầu của chị Ngô Thị Hồng N yêu cầu được ly hôn anh Nguyễn Văn K.

Về con chung: Không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về tài sản chung, nợ chung: Không đặt ra giải quyết.

Chị N phải chịu án phí theo quy định pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Căn cứ vào các chứng cứ, tài liệu có trong hồ sơ vụ án được xem xét tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh tụng tại phiên tòa, ý kiến của đại diện Viện kiểm sát, xét thấy:

[1] Về tố tụng: nguyên đơn chị Ngô Thị Hồng N, bị đơn anh Nguyễn Văn K vắng mặt tại phiên tòa nhưng có đơn đề nghị xét xử vắng mặt. Do đó, Hội đồng xét xử căn cứ vào khoản 1 Điều 228 của Bộ luật Tố tụng Dân sự tiến hành xét xử vụ án.

[2] Về quan hệ hôn nhân: Chị N và anh K tự nguyện chung sống với nhau vào năm 2022, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã Đ, thị xã T, tỉnh Tây Ninh vào ngày 30/6/2022 được xem là hôn nhân hợp pháp. Do trong cuộc sống quan điểm sống, tính tình không hợp nhau nên dẫn đến vợ chồng thường xuyên cãi vã nhau, không tìm được tiếng nói chung. Tòa án đã làm việc đối với anh K thể hiện nguyện vọng của anh K đồng ý ly hôn với Chị N. Do đó, Hội đồng xét xử xét thấy, mâu thuẫn giữa Chị N và anh K trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được. Vì vậy, có cơ sở chấp nhận yêu cầu của Chị N được ly hôn anh K theo quy định tại khoản 1 Điều 56 của Luật Hôn nhân và gia đình.

[3] Về con chung: không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[4] Về tài sản chung, nợ chung: Không yêu cầu giải quyết nên không đặt ra giải quyết.

[5] Như phân tích trên thì đề nghị của Viện kiểm sát về quan điểm giải quyết vụ án là có cơ sở chấp nhận.

[6] Án phí: Chị N phải chịu án phí dân sự sơ thẩm về việc ly hôn theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 228 của Bộ luật Tố tụng Dân sự;

Căn cứ khoản 1 Điều 56 của Luật Hôn nhân và gia đình; điểm a khoản 5 Điều 27 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Về hôn nhân: Chấp nhận yêu cầu ly hôn của chị Ngô Thị Hồng N đối với anh Nguyễn Văn K. Chị Ngô Thị Hồng N được ly hôn anh Nguyễn Văn K.

2. Về con chung: không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

3. Về tài sản chung, nợ chung: Chị N, anh K không yêu cầu nên không đặt ra giải quyết.

4. Án phí: Chị Ngô Thị Hồng N phải chịu án phí dân sự sơ thẩm về việc ly hôn là 300.000 (ba trăm nghìn) đồng nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm đã nộp là 300.000 (ba trăm nghìn) đồng theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0014758 ngày 12 tháng 3 năm 2024 của Chi cục thi hành án dân sự thị xã Trảng Bàng, tỉnh Tây Ninh; Chị N đã nộp đủ án phí dân sự sơ thẩm.

5. Trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, các đương sự có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo đến Tòa án nhân dân tỉnh Tây Ninh. Riêng đương sự vắng mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định pháp luật.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- TAND tỉnh Tây Ninh;
- VKSND thị xã Trảng Bàng;
- Chi cục THADS thị xã Trảng Bàng;
- UBND xã Đ;
- Lưu: Án văn, hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Phạm Minh Tú